

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06 /2022/QĐST-HNGĐ

Quận Bình Tân, ngày 07 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

Về việc: yêu cầu xác định cha cho con theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Dương Quốc Cường

Thư ký phiên họp: Bà Phan Thị Thanh Vân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Tĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 122/2021/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2021 về việc “yêu cầu xác định cha cho con theo quy định pháp luật về hôn nhân và gia đình.” Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 248/2021/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: bà Trần Thị C; sinh ngày 25 tháng 9 năm 1973; căn cước công dân 07917301316x; Giới tính: nữ; Quốc tịch: Việt Nam, Quê quán: Trung Quốc. Hộ khẩu thường trú: 35/18x Tân Hòa Đ, phường Bình Trị Đ, quận B, Thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Ông Lâm Ng, sinh ngày: 14/11/1960; căn cước công dân số: 07906001155y; Hộ khẩu thường trú: 35/18x Tân Hòa Đ, phường Bình Trị Đ, quận B, Thành phố H.

2/Bà Lâm Thị Ngọc A; Sinh ngày: 14/8/1962; chứng minh nhân dân số: 02045534x; Hộ khẩu thường trú: 27/93/3 Phan Đình Ph, Phường 01, quận Ph, Thành phố H

3/Ông Lâm H, sinh năm 1929 (chết)

4/Bà Trần Thị Bích L, sinh năm 968, căn cước công dân số: 07916801909x.

5/ Ông Trần Văn S, sinh năm 1971; chứng minh nhân dân số: 02234661x.

6/ Ông Lâm Văn K, sinh năm 1980 (chết)

7/ Bà Trần Thị X, sinh năm 1938; chứng minh nhân dân số: 02045534x; ông Lâm Ng là giám hộ đương nhiên theo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 178/2021/QĐDS-ST ngày 16/06/2021 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố H.

Cùng địa chỉ liên lạc: 35/18 Tân Hòa Đ, Phường Bình Trị Đ, quận B, Thành phố H.

8/ Bà Trần Thị Bích Th, sinh năm 1970; chứng minh nhân dân số: 02204892x; Địa chỉ: 36/23 đường Nguyễn D, Phường 9, Quận 8, Thành Phố H.

(Tất cả các đương sự có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 28 tháng 01 năm 2021; bản tự khai đề ngày 01 tháng 03 năm 2021; bản tự khai và cam kết; biên bản ghi nhận lời trình bày của đương sự đề ngày 06 tháng 12 năm 2021; biên bản về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng đề ngày 06 tháng 12 năm 2021, cùng các tài liệu chứng cứ kèm theo đơn yêu cầu là trích lục khai

sinh (bản sao) của bà Trần Thị C, trích lục khai sinh (bản sao) của bà Trần Thị Bích Th, trích lục khai sinh (bản sao) của ông Trần Văn S, trích lục khai sinh (bản sao) của bà Trần Thị Bích L, trích lục khai sinh (bản sao) của ông Lâm Ng, trích lục khai sinh (bản sao) của bà Lâm Thị Ngọc A, Giấy chứng tử (sao y bản chính) của ông Lâm H, giấy chứng tử (sao y bản chính) của ông Lâm Văn K thì người yêu cầu là bà Trần Thị C trình bày như sau: bà tên Trần Thị C, khi sinh ra, do không có cha ở nhà vì làm ăn xa xứ nên Mẹ của bà khi làm giấy khai sinh cho bà đã lấy họ Trần là họ Mẹ. Mẹ của bà tên Trần Thị X, sinh năm 1938, hiện nay bà X bị mất năng lực hành vi dân sự, ông Lâm Ng là người giám hộ đương nhiên của bà Trần Thị X theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 178/2021/QĐDS - ST ngày 16/06/2021 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố H, Cha đẻ của bà tên Lâm H, sinh năm 1929, đã mất ngày 20/07/1997, giấy chứng tử số 29/ĐH , quyền số 1/97 do Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 6, Thành phố H cấp ngày 21/07/1997. Cha và Mẹ của bà có tất cả con chung gồm:

Ông Lâm Ng, sinh ngày 14/11/1960, địa chỉ: 35/18 Tân Hòa Đ, Phường Bình Trị Đ, quận B, Thành phố H; bà Lâm Thị Ngọc A, sinh ngày 14/8/1962, địa chỉ: 27/93/3 đường Phan Đình Ph, Phường 1, quận Phú Nh, Thành phố H; bà Trần Thị Bích L, sinh ngày 20/12/1968, địa chỉ: 35/18 Tân Hòa Đ, Phường Bình Trị Đ, quận B, Thành phố H; bà Trần Thị Bích Th, sinh ngày 14/5/1970; địa chỉ: 36/23 Nguyễn D, Phường 9, Quận 8, Thành phố H; ông Trần Văn S, sinh ngày 26/05/1971, địa chỉ: 35/18 Tân Hòa Đ, Phường Bình Trị Đ, quận B, Thành phố H. Ông Lâm Văn K, sinh năm 1980, đã mất năm 2004, theo giấy chứng tử số 45 quyền số 01/2004 do Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đ, quận B, Thành phố H cấp ngày 27/7/2004 và bà là Trần Thị C, sinh ngày 25 tháng 09 năm 1973.

Do giấy khai sinh - bản trích lục khai sinh số 1556/TLKS-BS đề ngày 30 tháng 11 năm 2018, quyền số 852 ngày 30/11/2018 đăng ký khai sinh tại Ủy

ban nhân dân phường Bình Trị Đ, quận B, Thành phố H của bà Trần Thị C không có tên cha nên bà yêu cầu Tòa án nhân dân quận Bình Tân xác định cha cho con, cha ruột của bà là ông Lâm H, sinh năm 1929, nhằm giúp bà có thông tin rõ ràng trong việc khai nhận di sản thừa kế của gia đình theo quy định của pháp luật.

Theo đơn đề ngày 03 tháng 03 năm 2021, bà Chín yêu cầu Tòa án tiến hành giám định ADN giữa bà và chị ruột của bà là bà Lâm Thị Ngọc A, sinh năm 1962; Địa chỉ thường trú: 27/93/3 đường Phan Đình Ph, Phường 1, quận Phú Nh, Thành phố H, nhằm có cơ sở xác định quan hệ huyết thống giữa bà và cha bà.

Tại bản tự khai và cam kết của bà Trần Thị C, bà trình bày rằng, bà không biết tên, không biết mặt bà Nội của bà vì bà Nội bà đã chết từ lâu khi bà còn rất nhỏ, bà không biết chôn hay thiêu hài cốt bà Nội của bà. Ngoài ra, bà còn trình bày rằng, dòng họ nội của bà đã chết và không biết ai hết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: bà Trần Thị X (có giám hộ đương nhiên là ông Lâm Ng), ông Lâm Ng, bà Lâm Thị Ngọc A, bà Trần Thị Bích Th, bà Trần Thị Bích L, ông Trần Văn S và bà Lâm Thị Ngọc A trình bày: thống nhất với yêu cầu của bà Trần Thị C và không có ý kiến gì khác.

Tòa án tiến hành trung giám định ADN tại công ty cổ phần dịch vụ phân tích Di truyền - chi nhánh phía nam (Gentis) theo quyết định số 08/QĐ-TCGD ngày 24 tháng 03 năm 2021; Kết quả phân tích AND trên hai người là bà Trần Thị C và bà Lâm Thị Ngọc A với kết luận: hai người có quan hệ huyết thống Chị Gái - Em Gái theo dòng nội (trên nhiễm sắc thể X).

Theo biên bản làm việc ghi nhận lời trình bày của đương sự đối với kết quả giám định số 2005338 của công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền - Gentis kết luận: hai người trên là Lâm Thị Ngọc A và bà Trần Thị C có quan hệ huyết thống Chị gái - Em gái theo dòng nội (trên nhiễm sắc thể X) bản thân bà Trần Thị C không ý kiến và đồng ý kết quả giám định trên.

Đồng thời, bà Lâm Thị Ngọc A, bà Trần Thị Bích L, bà Trần Thị Bích Th, ông Trần Văn S, ông Lâm Ng với tư cách giám hộ cho bà Trần Thị X và ông Lâm Ng không ý kiến gì khác và đồng ý với kết quả giám định số 2005338 của công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền - Gentis.

Về chi phí giám định tại công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền - Gentis đối với yêu cầu này, bà Trần Thị C tự nguyện đồng ý chi trả.

Theo công văn xác minh thu thập chứng cứ số 1612/TAQBT ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, công ty cổ phần dịch vụ phân tích Di truyền - chi nhánh phía nam (Gentis) đã ban hành công văn số 10/CV-Gentis HCM phúc đáp về việc cung cấp thông tin, quy trình, trình tự giám định ADN và xác nhận kết quả mã HID21S12563 ngày 21 tháng 12 năm 2021, một trong những nội dung ghi nhận như sau: về thu mẫu máu: sử dụng cồn 70 độ để làm sạch vùng cần lấy mẫu. Dùng kim chích đầu ngón tay và lấy 1(một) giọt máu thấm lên thẻ FTA chuyên dụng. Tiến hành cho khách xác nhận lại thông tin trên thẻ FTA chuyên dụng với phong bì khớp thông tin. Sau đó cho thẻ FTA vào các phong bì riêng dán kín lại. Ông Bùi Quý T và khách hàng là bà Lâm Thị Ngọc A, bà Trần Thị C và bà Trần Thị X cùng kí tên niêm phong bì đựng mẫu. Kết quả phân tích ADN của bà Trần Thị C và bà Lâm Thị Ngọc A với kết luận: hai người trên có quan hệ huyết thống Chị gái - Em gái theo dòng nội (trên nhiễm sắc thể X) là hoàn toàn có cơ sở khoa học, nghĩa là bà Trần Thị C và bà Lâm Thị Ngọc A có cùng cha đẻ. Cơ sở khoa học của xét nghiệm ADN trên nhiễm sắc thể X là những chị em gái nếu có cùng cha đẻ thì sẽ được di truyền cùng một nhiễm sắc thể X của người cha (người cha chỉ có duy nhất một nhiễm sắc thể X). Theo đó, ca xét nghiệm huyết thống giữa bà Trần Thị C và bà Lâm Thị Ngọc A đã thỏa mãn điều kiện và cơ sở khoa học này.

Tại phiên họp hôm nay: các đương sự có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp có ý kiến như sau:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng: từ khi thụ lý đến thời điểm mở phiên họp, thấy rằng Thẩm phán đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết, thủ tục thụ lý vụ việc, xác định tư cách những người tham gia tố tụng; Tòa án giao quyết định mở phiên họp và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn; các văn bản tố tụng của Tòa án đều được tổng đạt cho đương sự theo đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, về thời hạn xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự chưa đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Các đương sự tham gia tố tụng chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ việc: căn cứ vào tài liệu, chứng cứ và lời khai của đương sự cùng Phiếu kết quả phân tích ADN của bà Lâm Thị Ngọc A, sinh năm 1962 và bà Trần Thị C, sinh năm 1973 kết luận: Hai người trên có quan hệ huyết thống chị gái – em gái theo dòng nội (trên nhiễm sắc thể X). Bà Lâm Thị Ngọc A là con ruột của ông Lâm H, giữa bà A và bà C có quan hệ huyết thống chị gái - em gái theo dòng nội. Kết quả phân tích ADN phù hợp với lời trình bày của người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Như vậy có đủ cơ sở để xác định ông Lâm H là cha ruột của bà Trần Thị C. Do đó, căn cứ Điều 90, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đề nghị Tòa án nhân dân quận Bình Tân chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị C về việc xác nhận ông Lâm H là cha ruột.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát

tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: bà Trần Thị C có đơn yêu cầu xác định ông Lâm H là cha ruột của bà C; ông Lâm H, đã chết; bà C hiện đang cư trú tại số 357/18 Tân Hòa Đ, phường Bình Trị Đ, quận B, Thành phố H, Tòa án xác định đây là việc hôn nhân và gia đình về “yêu cầu xác định cha cho con theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình” nên căn cứ vào khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 90, khoản 2 Điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì Tòa án nhân dân quận Bình Tân tiến hành thụ lý và giải quyết yêu cầu xác định cha cho con theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung giải quyết:

[2.1] Xét các tài liệu chứng cứ và lời trình bày của các đương sự có trong hồ sơ thể hiện: ông Lâm H, sinh năm 1929, chết năm 1997 và bà Trần Thị X, sinh năm 1938 là vợ chồng có chung những người con gồm: Lâm Ng, Lâm Thị Ngọc A, Trần Thị Bích L, Trần Thị Bích Th, Trần Văn S, Trần Thị C và Lâm Văn K (sinh năm 1980, chết năm 2005). Ông Lâm H có làm khai sinh và đứng tên cha trong giấy khai sinh cho các con là Lâm Ng, Lâm Thị Ngọc A và Lâm Văn K; còn lại Trần Thị Bích L, Trần Thị Bích Th, Trần Thị C và Trần Văn S không có tên cha trong giấy khai sinh, nhưng tất cả các đương sự đều thừa nhận ông Lâm H là cha ruột của bà Trần Thị C.

[2.2] Xét phiếu kết quả phân tích AND, No: KQ 2005339 của công ty cổ phần dịch vụ phân tích Di truyền – chi nhánh phía nam (Gentis) ngày 27 tháng 03 năm 2021 kết luận: bà Lâm Thị Ngọc A và bà Trần Thị C có quan hệ huyết thống chị gái – em gái theo dòng nội (trên nhiễm sắc thể X).

[2.3] Xét công văn phúc đáp về việc trả lời công văn xác minh thu thập chứng cứ số 1612/TAQBT ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân

quận Bình Tân với nội dung xác minh: bà Lâm Thị Ngọc A và bà Trần Thị C có quan hệ huyết thống chị gái – em gái theo dòng nội (trên nhiễm sắc thể X) là có cơ sở để xác định bà Lâm Thị Ngọc A và bà Trần Thị C có cùng cha đẻ là ông Lâm H hay không; Công ty cổ phần dịch vụ phân tích Di truyền - chi nhánh phía nam (Gentis) kết luận rằng: hai người trên có quan hệ huyết thống Chị gái - Em gái theo dòng nội (trên nhiễm sắc thể X) là hoàn toàn có cơ sở khoa học, nghĩa là bà Trần Thị C và bà Lâm Thị Ngọc A có cùng cha đẻ. Cơ sở khoa học của xét nghiệm ADN trên nhiễm sắc thể X là những chị em gái nếu có cùng cha đẻ thì sẽ được di truyền cùng một nhiễm sắc thể X của người cha (người cha chỉ có duy nhất một nhiễm sắc thể X). Theo đó, ca xét nghiệm huyết thống giữa bà Trần Thị C và bà Lâm Thị Ngọc A đã thỏa mãn điều kiện và cơ sở khoa học này.

[2.4] Xét bản tự khai và cam kết của bà Trần Thị C thấy rằng, do hiện nay bà Nội của bà đã chết từ lâu khi bà còn rất nhỏ, bà không biết chôn hay thiêu hài cốt của bà Nội của bà và ngoài ra, dòng họ nội của bà đã chết, bà không biết ai hết và bà không có yêu cầu giám định ADN giữa bà, bà Lâm Thị Ngọc A và bà Nội của bà nên Tòa án không có cơ sở xem xét.

[2.5] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị X có ông Lâm Ng là giám hộ đương nhiên, ông Lâm Ng, bà Lâm Thị Ngọc A, bà Trần Thị Bích L, bà Trần Thị Bích Th, ông Trần Văn S không có yêu cầu và ý kiến gì khác nên Tòa án không xem xét.

[2.6] Từ các nhận định trên, xét thấy yêu cầu của bà Trần Thị C về việc xác định ông Lâm H là cha ruột là có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: bà Trần Thị C phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; các Điều 369, 370, 371 và 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 90 và khoản 2 Điều 101 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn vào Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị C. Xác định ông Lâm H, sinh ngày 26 tháng 8 năm 1929, chết ngày 20 tháng 7 năm 1997 theo giấy chứng tử số 29/ĐH, quyền số 01/97 do Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 6, Thành phố H cấp ngày 21 tháng 7 năm 1997 là cha ruột của bà Trần Thị C, sinh ngày 25 tháng 09 năm 1973; căn cước công dân số: 07917301316x; Giới tính: nữ; Quốc tịch: Việt Nam, Quê quán: Trung Quốc. Hộ khẩu thường trú: 35/18X Tân Hòa Đ, phường Bình Trị Đ, quận B, Thành phố H.

2. Bà Trần Thị C có quyền và nghĩa vụ liên hệ với Cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền để làm thủ tục thay đổi hộ tịch theo quy định của pháp luật.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà Trần Thị C phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0063024 ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Thị C đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: các đương sự vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 (mười)

ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND quận Bình Tân;
- UBND nơi thay đổi hộ tịch;
- Chi cục THADS quận Bình Tân;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Dương Quốc Cường